

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT NỘI THẤT ZACOM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT NỘI THẤT ZACOM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ZACOM FURNITURE PRODUCE AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ZACOM .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 2300949508

3. Ngày thành lập: 10/10/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm Nội (NR Lương Trọng Đại), Xã Mão Điền, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0978.360.166

Fax:

Email: sofazacom@gmail.com

Website: www.noithatzacom.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất cửa kim loại, cửa sổ và khung cửa chúng, cửa chớp công	2511
2.	Khai thác gỗ	0221
3.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
4.	Sản xuất sợi	1311
5.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
6.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
7.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
8.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
9.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
10.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
11.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
12.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
13.	Sản xuất giày dép	1520
14.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
15.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
16.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
17.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
18.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
19.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Kinh doanh xăng dầu	4661

20.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
21.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
23.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
24.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
25.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ Nội thất, ngoại thất gia dụng, văn phòng, trường học	3290(Chính)
26.	Tái chế phế liệu	3830
27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
28.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt các hệ thống điện cao áp, điện dân dụng	4321
29.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
30.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
31.	Bán buôn gạo	4631
32.	Bán buôn thực phẩm	4632
33.	Bán buôn đồ uống	4633
34.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
35.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
36.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Kinh doanh đồ Nội thất, ngoại thất gia dụng, văn phòng, trường học	4649
37.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
38.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
39.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
40.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
41.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng theo ngành, nghề đã đăng ký	8299
43.	Quảng cáo	7310
44.	Cho thuê xe có động cơ	7710
45.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
46.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
47.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
48.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
49.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
50.	Chi chú: Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LƯƠNG TRỌNG ĐẠI	Xóm Nội, Xã Mão Điền, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	60,000	125092209	
			Tổng số	90.000	900.000.000	60,000		
2	LƯƠNG TRỌNG ĐÌNH	Xóm Nội, Xã Mão Điền, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	26,667	125722195	
			Tổng số	40.000	400.000.000	26,667		
3	NGUYỄN THỊ MÈM (NGUYỄN THỊ HÒA)	Xóm Nội, Xã Mão Điền, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	13,333	125249624	
			Tổng số	20.000	200.000.000	13,333		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

Thời gian đăng từ ngày 10/10/2016 đến ngày 09/11/2016

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LƯƠNG TRỌNG ĐẠI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/11/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 125092209

Ngày cấp: 01/10/2016

Nơi cấp: Công an Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Nội, Xã Mão Điền, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm Nội, Xã Mão Điền, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh